Flixotide 125 ug 1 nhát x2 xịt qua buồng đệm, súc miệng

Bacivit (lactobacilus) 1 gói x2 uống

Hidrasec (Racecadotril) 0,01g 1 gói x3

Kagasdin 0,02g (omeprazole) ½ viên uống

Thuốc:

* Kháng sinh:
  + Vách tế bào
    - Beta-lactam
      * Cepha

Ceftazidime 1g/lọ TMC ngày 3 lần liều 80-150mg/kg/ngày, trên khoa xài 150mg/kg

Ceftrione 1g TMC ngày 1-2 lần liều: NTH, VMN liều 100mg/kg/ngày, còn lại liều 80

Traforan (cefotaxim) 1g TMC ngày 3-4 lần liều 200mg/kg/ngày

* + - * Carbapenem

Merugold (meropenem) 1g/lọ liều 60mg/kg/ngày chia 3 TMC

Raxadin (imipenem 0,5g + cilastatin 0,5g)

* + - * Penicillins + anti b-lactamase

Augxicim 0,25g/gói uống

Viticalat (3g ticarcilin + 0,2 a.clavulanic)

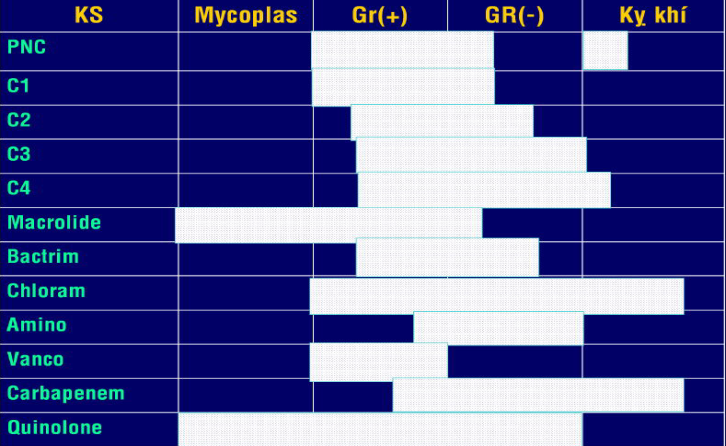
Oxacillin 1g: penicillin kháng betalactamese, điều trị tụ cầu

* + - * monobactams
    - vancomycin

Valacin (vancomycin 0,5g) 0,5g/lọ pha glucose 5% tỉ lệ 5mg:1ml TTM qua bơm tiêm điện. liều 60mg/kg/ngày cho VMN, NTH (truyền trong 90’); còn lại cho liều 40 (truyền trong 60’); chia 4 lần/ngày

* + protein
    - aminoglycosides: genta, amikacin
    - Macrolides

Erythromycin 250mg/gói uống

* + - Dalacin (clindamycin) 0,6g/4ml
    - Chloramphenicol
  + Acid nucleic
    - Fluoroquinolone
    - Metronidazole